

Số: /BC-UBND

Đồng Hưu, ngày tháng 12 năm 2023

BÁO CÁO

Tình hình ước thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2023;

Dự toán và phân bổ dự toán ngân sách nhà nước năm 2024

(Trình kỳ họp thứ 8 - HĐND xã)

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015; Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước; Thông tư số 344/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định về quản lý ngân sách xã và các hoạt động tài chính khác của xã, phường, thị trấn; Công văn số 1358/CV-TCKH ngày 05/7/2023 của Chủ tịch UBND huyện về việc đánh giá tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2023 và lập dự toán ngân sách cấp xã năm 2024; UBND xã Đồng Hưu báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách Nhà nước (NSNN) năm 2023, dự toán và phân bổ dự toán NSNN năm 2024 như sau:

Phần thứ nhất

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NĂM 2023

Căn cứ Quyết định số 729/QĐ-UBND ngày 22/12/2022 của UBND huyện về việc giao dự toán thu, chi ngân sách Nhà nước năm 2023; Nghị quyết số 33/NQ-HĐND ngày 30/12/2022 của HĐND xã về việc thực hiện dự toán thu chi ngân sách năm 2022, phân bổ thu chi ngân sách năm 2023.

Căn cứ Quyết định số 1121/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 của UBND xã về việc giao dự toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2023, giao chi tiết các khoản thu, chi đến các tổ chức cá nhân tổ chức thực hiện, kết quả như sau.

A. PHẦN THU NGÂN SÁCH (Biểu số 01)

I. Thu ngân sách nhà nước: Thu ngân sách nhà nước 12.513 triệu đồng đạt 218.82% dự toán huyện giao (trong đó: Thu ngân sách xã năm 2023 ước thực hiện 11.414 triệu đồng, đạt 207.88% dự toán UBND huyện giao và HĐND xã quyết định; thu ngân sách trên địa bàn ước thực hiện 667 triệu đồng đạt 107.25% dự toán giao). Các khoản thu ngân sách xã được phân tích như sau:

1. Thu phí và lệ phí ước thực hiện 59 triệu đồng, đạt 57.16% dự toán (trong đó: Phí chứng thực 29 triệu đồng, lệ phí môn bài 30 triệu đồng).

2. Thu sản phẩm đầu thầu và hoa lợi công sản từ quỹ đất công thực hiện 26 triệu đồng, đạt 100% dự toán.

3. Thu khác ngân sách ước thực hiện 30 triệu đồng, đạt 100% dự toán;

4. Thuế GTGT và TNDN ước thực hiện 105 triệu đồng, đạt 68.95% dự toán;
5. Thuế thu nhập cá nhân từ chuyển nhượng bất động sản, ước thực hiện 158 triệu đồng, đạt 121.34% dự toán;
6. Thuế thu nhập cá nhân (Hộ kinh doanh): 60 triệu đồng, đạt 121.34% dự toán;
7. Thuế sử dụng đất PNN ước thực hiện: 38 triệu đồng, đạt 160.43% dự toán;
8. Lệ phí trước bạ nhà đất ước thực hiện 35 triệu đồng, đạt 35.27% dự toán.
9. Thu tiền sử dụng đất ước thực hiện 106 triệu đồng;
10. Thu bổ sung trợ cấp từ ngân sách cấp trên: Ước thực hiện 7.633 triệu đồng, trong đó thu bổ sung cân đối 4.263 triệu đồng, đạt 100% dự toán và thu bổ sung có mục tiêu ước thực hiện 3.370 triệu đồng đạt 556.94% dự toán (*Bổ sung có mục tiêu kinh phí mua sắm công cụ cho các tổ tự quản về ANTT của hội CCB tại các thôn giai đoạn 2023-2025, Hỗ trợ các thôn thực hiện kích hoạt định danh điện tử, Lát sân trường TH xã Đồng Hưu, công trình trụ sở Công an xã, thiết chế các nhà văn hóa... Dự án 1, dự án 3, dự án 4, dự án 8 thuộc vốn CTMT năm 2023*).

11. Thu chuyển nguồn năm 2022 sang năm 2023 số tiền 3.113.291.401 đồng. Trong đó: nguồn thực hiện cải cách tiền lương 649.717.983 đồng; nguồn đầu tư 262.524.000 đồng (*Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt, hỗ trợ đất ở, nhà ở 176.000.000 đồng; Cải tạo nâng cấp cầu Pác Phai 7.507.000 đồng; Xây dựng công trình trụ sở công an xã 79.017.000 đồng*); nguồn bổ sung sau 30/9/2022 là 262.000.000 đồng (*Hỗ trợ thôn Trại Vành về đích nông thôn mới 20.000.000 đồng, Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt, chuyển đổi nghề 80.000.000 đồng; Phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp bền vững, phát huy tiềm năng, thế mạnh của các vùng miền để sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị 162.000.000 đồng*). Nguồn tăng thu, tiết kiệm chi 1.939.049.418 đồng, gồm tiền sử dụng đất 809.402.600 đồng; Phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản còn lại 749.246.118 đồng. Nộp trả ngân sách cấp trên 380.400.700 đồng (*Điều chỉnh quy hoạch nông thôn mới 150.000.000 đồng, kinh phí phòng chống dịch Covid19: 175.590.000 đồng, hỗ trợ thu gom rác thải 34.094.000 đồng; Lương, phụ cấp cán bộ khuyến nông thú y 6.833.800 đồng, thiết chế văn hóa 1.014.000 đồng, máy tính theo đề án 06: 866.900 đồng*).

II. Đánh giá về công tác thu ngân sách

1. Ưu điểm: Công tác thu ngân sách được sự quan tâm của Huyện ủy, UBND huyện và các phòng ban, cơ quan chuyên môn của huyện; sự chỉ đạo của Đảng ủy, sự kết hợp có hiệu quả của MTTQ và các đoàn thể trong xã, cùng với sự tham mưu tích cực của đội ngũ cán bộ chuyên môn. Ngay từ đầu năm, UBND xã đã xây dựng kế hoạch và lập dự toán chi tiết và trình tại kỳ họp thứ 5 HĐND xã khoá XXII và được HĐND xã biểu quyết thông qua.

2. Hạn chế: Nhìn chung tổng thu ngân sách trên địa bàn có 6/9 chỉ tiêu ước đạt và vượt dự toán giao đầu năm, bên cạnh đó còn 3/9 chỉ tiêu chưa đạt dự toán như thu phí lệ phí ước đạt 57.16% dự toán, Thuế GTGT - TNDN từ cá nhân, SXKD ước đạt 68.95% dự toán; Lệ phí trước bạ nhà đất ước đạt 35.27% dự toán.

3. Nguyên nhân của những hạn chế

Các doanh nghiệp được thành lập trên địa bàn xã chủ yếu là doanh nghiệp có quy mô nhỏ, tính cạnh tranh thấp, doanh thu hàng hóa dịch vụ bán ra còn ở mức khiêm tốn, nhiều doanh nghiệp thành lập nhưng không hoạt động hoặc hoạt động cầm chừng, kém hiệu quả, không phát sinh doanh thu, không phát sinh thuế GTGT.

Hộ sản xuất kinh doanh chủ yếu là hộ buôn bán nhỏ, kinh doanh thời vụ, phân tán trên diện rộng; một số DN và hộ KD có số thu lớn nhưng kinh doanh không ổn định do hoạt động thời vụ (*kinh doanh gối, ván ép hiện tại không xuất được hàng*); số thu lệ phí trước bạ suy giảm do thị trường bất động sản trầm lắng.

Nhận thức và ý thức tự giác chấp hành nghĩa vụ thuế của một số cá nhân, còn hạn chế dẫn đến vi phạm pháp luật về thuế, nợ đọng thuế;

B. PHẦN CHI NGÂN SÁCH (Biểu số 02)

Tổng chi ngân sách xã năm 2023 ước thực hiện 11.414 triệu đồng, đạt 207.88% dự toán UBND huyện giao và HĐND xã quyết định, gồm:

I. Chi đầu tư XDCB: Ước thực hiện 1.672 triệu đồng.

II. Chi thường xuyên: Ước thực hiện 9.605 triệu đồng đạt 179.41% dự toán giao, trong đó:

1. Chi công tác quân sự địa phương, an ninh trật tự ước thực hiện 865 triệu đồng đạt 241% dự toán (*trong đó: Chi công tác quân sự địa phương 335 triệu đồng, đạt 100% dự toán, gồm chi phụ cấp chỉ huy đơn vị, chi huấn luyện dân quân, hội thi, hội thao, chi công tác tuyển quân,...; chi công tác an ninh trật tự ước thực hiện 530 triệu đồng, đạt 2,193.54% dự toán, gồm chi các hoạt động phục vụ công tác an ninh trật tự trên địa bàn, công trình trụ sở công an xã*);

2. Chi sự nghiệp văn hóa ước thực hiện 549 triệu đồng, đạt 1,345.57% dự toán (*trong đó chi băng zôn tuyên truyền và chi các hoạt động văn hóa trên địa bàn xã, thiết chế các nhà văn hóa thôn, bản*);

3. Chi sự nghiệp truyền thanh ước thực hiện 66 triệu đồng, đạt 100% dự toán, gồm chi sửa chữa, nâng cấp đài truyền thanh xã;

4. Chi sự nghiệp thể dục thể thao ước thực hiện 14 triệu đồng đạt 100% DT;

5. Chi sự nghiệp giáo dục ước thực hiện 375 triệu đồng (*Lát sân Trường Tiểu học Đồng Hưu*);

6. Chi sự nghiệp kinh tế ước thực hiện 882 triệu đồng, đạt 249.31% dự toán (*gồm: Chi sự nghiệp giao thông 88 triệu đồng, đạt 100 % dự toán; chi sự nghiệp nông, lâm, thủy lợi 802 triệu đồng, đạt 292.97% dự toán giao đầu năm, trong đó chi lương, các khoản BHXH, BHYT cho viên chức khuyến nông, thú y xã; Dự án 3 PTSX nông lâm nghiệp bền vững*);

7. Chi sự nghiệp xã hội ước thực hiện 144 triệu đồng, đạt 117.97% dự toán giao (*gồm: Chi trợ cấp cán bộ xã nghỉ việc (hưu xã) 98 triệu đồng, đạt 128.97% dự toán; chi sự nghiệp xã hội khác 46 triệu đồng, đạt 100% dự toán, gồm chi mừng thọ, chúc thọ người cao tuổi; BHYT cho cán bộ hưu xã, chi mua vòng hoa...*).

8. Chi quản lý Nhà nước, Đảng, Đoàn thể ước thực hiện 4.414 triệu đồng, đạt 101.26% dự toán, gồm:

- + Chi hoạt động HĐND xã 240 triệu đồng, đạt 100% dự toán;
- + Chi hoạt động của UBND xã 2.316 triệu đồng, đạt 101.68% dự toán;
- + Chi công tác Đảng 725 triệu đồng, đạt 100% dự toán;
- + Chi UBMTTQ xã 427 triệu đồng, đạt 100% dự toán;
- + Đoàn thanh niên 166 triệu đồng, đạt 100% dự toán;
- + Hội phụ nữ xã 159 triệu đồng, đạt 100% dự toán;
- + Hội nông dân xã 189 triệu đồng, đạt 100% dự toán;
- + Hội Cựu chiến binh xã 191 triệu đồng, đạt 100% dự toán.

9. Chi khác ngân sách ước thực hiện 754 triệu đồng, đạt 3.426,82% dự toán. (Trong đó: Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt, hỗ trợ đất ở nhà ở (Chuyển đổi nghề 130.000.000 đồng; Hỗ trợ nước sinh hoạt phân tán 54.000.000 đồng, Dự án 8: Thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em; chi hỗ trợ, mua vòng hoa viếng đám hiếu..., Nộp trả ngân sách cấp trên 380.400.700 đồng (Điều chỉnh quy hoạch nông thôn mới 150.000.000 đồng, kinh phí phòng chống dịch Covid19: 175.590.000 đồng, hỗ trợ thu gom rác thải 34.094.000 đồng; Lương, phụ cấp cán bộ khuyến nông thú y 6.833.800 đồng, thiết chế văn hóa 1.014.000 đồng, máy tính theo Đề án 06: 866.900 đồng).

10. Chi sự nghiệp môi trường ước thực hiện 891 triệu đồng đạt 5,455.79% dự toán.

11. Chi dự phòng ngân sách ước thực hiện 137 triệu đồng, đạt 100% dự toán. (Chi phòng chống lụt bão, mua vôi khử trùng tiêu độc, hỗ trợ tiêm vắc xin cho đàn gia súc, gia cầm...).

III. Đánh giá chung về công tác chi ngân sách

3.1. Ưu điểm

- Năm 2023 là năm tiếp theo của thời kỳ ổn định ngân sách nhà nước giai đoạn 2022-2025, theo đó dự toán NSNN năm 2023 được xây dựng theo đúng quy định của Luật NSNN, đảm bảo phù hợp với mục tiêu, nhiệm vụ của kế hoạch phát triển KTXH 5 năm 2021-2025. Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 đã được HĐND xã thông qua.

- Thực hiện Nghị quyết đại hội Đảng các cấp với mục tiêu đảm bảo kinh tế tăng trưởng bền vững, tiếp tục quan tâm các vấn đề an sinh xã hội, xóa đói giảm nghèo, phát triển kinh tế, giữ vững an ninh quốc phòng, ổn định về chính trị; UBND xã đã thực hiện giao dự toán cho các Ngành, Đoàn thể đảm bảo công khai, dân chủ đúng quy định. Các nhiệm vụ chi đã được phân bổ chi tiết, cụ thể, từ đó các ngành, đoàn thể đã chủ động bố trí các nhiệm vụ hợp lý để thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ được giao.

- Chi ngân sách xã cơ bản đã đáp ứng các khoản chi lương, phụ cấp, các khoản đóng góp theo lương... cho cán bộ công chức, cán bộ hưu xã và những người hoạt động không chuyên trách ở xã, thôn.

- Kết quả ước chi ngân sách cấp xã năm 2023, đạt 207.88% dự toán. Một số nhiệm vụ chi đạt khá so với dự toán giao (*như: chi sự nghiệp môi trường đạt 5.455,79%; chi khác đạt 3.426,82%; chi sự nghiệp xã hội đạt 117.97%; chi sự nghiệp kinh tế đạt 249.31%...*)

3.2. Một số hạn chế

- Công tác xây dựng và lập kế hoạch chi hàng tháng, hàng quý đối với các ngành, đoàn thể còn chưa thực hiện.

- Tổng nợ đầu tư đến ngày 20/11/2023: 844.000.000 đồng (*Biểu số 08*)

C. CÔNG TÁC THU HỘ, CHI HỘ: 142.800.000 đồng

(*Có Biểu 06 kèm theo*)

D. THU, CHI CÁC LOẠI QUỸ CÔNG CHUYÊN DÙNG

- Dư năm trước chuyển sang	120.806.274 đồng; Trong đó:
+ Quỹ Đền ơn đáp nghĩa:	81.891.000 đồng
+ Quỹ Bảo trợ trẻ em:	17.350.000 đồng
+ Quỹ vì người nghèo:	21.488.000 đồng
+ Quỹ vận động ủng hộ phòng chống dịch Covid-19:	77.274 đồng
- Thu trong năm 15.000.000 đồng (<i>Quỹ Đền ơn đáp nghĩa: 15.000.000 đồng</i>).	
- Chi trong năm	44.309.074 đồng; Trong đó:
+ Quỹ Đền ơn đáp nghĩa:	12.670.000 đồng
+ Quỹ Bảo trợ trẻ em:	16.561.800 đồng
+ Quỹ vì người nghèo:	15.000.000 đồng
+ Quỹ vận động ủng hộ phòng chống dịch Covid-19:	77.274 đồng
- Tồn trong năm	91.497.200 đồng; Trong đó:
+ Quỹ Đền ơn đáp nghĩa:	84.221.000 đồng
+ Quỹ Bảo trợ trẻ em:	788.200 đồng
+ Quỹ vì người nghèo:	6.488.000 đồng

Phần thứ hai

DỰ TOÁN VÀ PHÂN BỐ DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2024

Căn cứ Quyết định số /QĐ-UBND ngày /12/2023 của UBND huyện về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch phát triển KT-XH; Kế hoạch đầu tư công nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương và Dự toán ngân sách Nhà nước năm 2024;

Căn cứ mục tiêu, nhiệm vụ phát triển KT-XH, đảm bảo ANQP năm 2023; Căn cứ các quy định về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên và yêu cầu nhiệm vụ của các ban, ngành,... năm 2024; UBND xã xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2024 và dự kiến phân bổ cụ thể như sau:

I. NGUYÊN TẮC XÂY DỰNG VÀ PHÂN BỐ

1. Dự toán thu ngân sách: Xây dựng với tinh thần tích cực, đảm bảo tính đúng, tính đủ theo các quy định của Luật thuế và các chính sách thu hiện hành; xây dựng dự toán thu ngân sách Nhà nước (*không kể giao thu tiền sử dụng đất*) năm 2024 phải đảm bảo tăng tối thiểu 10-12% so với dự toán năm 2023 và trên cơ sở số thu thực hiện năm 2023.

2. Dự toán chi ngân sách

2.1. Cơ sở xây dựng: Năm 2024, là năm tiếp theo của thời kỳ ổn định NSNN giai đoạn 2022-2025 theo đó dự toán NSNN năm 2024 được xây dựng theo đúng quy định của Luật NSNN; đảm bảo phù hợp với mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 05 năm 2021-2025, kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 đã được HĐND xã thông qua; phù hợp với định hướng phát triển và mục tiêu, nhiệm vụ năm 2024 theo Nghị quyết HĐND xã quyết định. Do vậy, dự toán chi ngân sách địa phương năm 2024 thực hiện như sau:

- Dự toán chi ngân sách, về cơ bản phải đảm bảo các định mức chi theo chế độ, bố trí đủ nguồn tăng lương và đảm bảo nguồn dự phòng theo đúng quy định. Xây dựng dự toán chi ngân sách năm 2024 tiếp tục quán triệt với tinh thần tích cực, đảm bảo các khoản chi cần thiết, hợp lý, tiết kiệm, trên cơ sở các chính sách hiện hành.

- Xây dựng dự toán chi ngân sách năm 2024, tiếp tục phải bố trí các nguồn để thực hiện cải cách tiền lương theo phương thức:

+ Dành tối thiểu 70% số giao dự toán tăng thu năm 2023 so với dự toán giao để thực hiện cải cách tiền lương năm 2024 (*Không kể tăng thu thu tiền sử dụng đất*).

+ Tiếp tục thực hiện tiết kiệm 10% chi thường xuyên (*Không kể lương và các khoản có tính chất lương*) để dành nguồn thực hiện cải cách tiền lương.

2.2. Định mức chi

Đối với cán bộ, công chức cấp xã: Quỹ tiền lương, phụ cấp và các khoản đóng góp (*BHXH, BHYT, KPCĐ*) thực hiện theo biên chế được cấp có thẩm quyền giao có mặt tại thời điểm tháng 11/2023 với mức lương cơ sở quy định hiện hành. Đối với cán bộ xã nghỉ việc (*hưu xã*) thực hiện theo chế độ hiện hành, có mặt tại thời điểm tháng 11/2023.

Định mức chi hoạt động thường xuyên cấp xã đối với xã dự kiến 24 triệu đồng/ biên chế/ năm, trừ tiết kiệm 10%, dự kiến giao 21,6 triệu đồng/ biên chế/ năm. Mức khoán trên đã bao gồm: Kinh phí hoạt động thường xuyên bộ máy các cơ quan (*tiền thưởng theo chế độ, phúc lợi tập thể, thông tin liên lạc, công tác phí, hội nghị, văn phòng phẩm, điện, nước,...*); các khoản chi nghiệp vụ mang tính thường xuyên phát sinh hàng năm như khen thưởng theo chế độ, phúc lợi tập thể, thông tin tuyên truyền liên lạc; công tác phí, hội nghị, tổng kết, sơ kết, vật tư văn phòng, thanh toán

dịch vụ công cộng; tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn, chi cho công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, giám sát cộng đồng, chi hoạt động tiếp dân, hòa giải cơ sở, chi hoạt động công tác Đảng; Các khoản chi mua sắm tài sản, công cụ, dụng cụ; kinh phí sửa chữa thường xuyên,...

Ngoài định mức trên, cấp xã được hỗ trợ thêm một khoản kinh phí để chi cho các nội dung đặc thù của cấp xã (*gồm cả chi hỗ trợ hoạt động của HĐND cấp xã theo Nghị quyết số 29/2021/NQ-HĐND của HĐND tỉnh, hoạt động của Đảng ủy, UBKT Đảng ủy, UBND cấp xã*) 100 triệu đồng/xã/năm (*trừ tiết kiệm 10%*). Trong đó hỗ trợ 06 triệu đồng/ xã/ năm kinh phí hoạt động của UBKT Đảng ủy cấp xã.

Đối với những người hoạt động không chuyên trách ở xã thực hiện mức khoán quỹ phụ cấp theo quy định tại Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ (*gồm cả hỗ trợ đóng BHXH và BHYT*) cụ thể: Đơn vị hành chính cấp xã loại II được khoán quỹ phụ cấp bằng 18,0 lần mức lương cơ sở;

Đối với những người hoạt động không chuyên trách ở thôn. Trong khi chờ HĐND tỉnh ban hành nghị quyết, tạm thời thực hiện theo mức khoán tại Nghị quyết 45/2019/NQ-HĐND ngày 11/12/2019 của HĐND tỉnh Quy định chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn, ở thôn, tổ dân phố và những người tham gia công việc ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

Khoản kinh phí chi hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội; tổ chức xã hội cấp xã (*gồm cả hoạt động của các đoàn thể thôn*). Trong đó Hoạt động UBMTTQ xã 14,6 triệu đồng/năm; các đoàn thể 12,1 triệu đồng/ hội /năm (*trừ tiết kiệm 10% mức hỗ trợ trên bao gồm cả hỗ trợ hoạt động của Ban công tác mặt trận; tổ chức chính trị - xã hội; tổ chức xã hội ở thôn, bản, tổ dân phố*). Hội Chữ thập đỏ và Hội Người cao tuổi 8,5 triệu đồng/ xã/ hội/ năm.

Hỗ trợ Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” ở khu dân cư năm 2022 thực hiện theo Nghị quyết 05/2018/NQ-HĐND ngày 11/7/2018 của HĐND tỉnh Bắc giang Quy định mức kinh phí hỗ trợ đối với UBMTTQ Việt nam cấp xã và Ban công tác Mặt trận ở khu dân cư trên địa bàn tỉnh Bắc giang để thực hiện cuộc vận động” Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, tính phân bổ vào dự toán chi của Ủy ban MTTQ xã cụ thể:

+ Đối với UBMTTQ cấp xã 25 triệu đồng/ năm/ xã.

+ Đối với khu dân cư xã vùng khó khăn 6 triệu đồng/ khu dân cư/ năm.

Kinh phí hỗ trợ hoạt động Ban thanh tra nhân dân cấp xã thực hiện theo Nghị quyết số 30/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của HĐND tỉnh Bắc Giang, cụ thể: Đối với xã 06 triệu đồng/ xã/ năm;

Hỗ trợ chi hoạt động của các chi bộ cơ sở, đảng bộ cơ sở xã theo Quyết định số 99-QĐ/TW ngày 30/5/2012 của BCH Trung ương Đảng: 86.275.000 đồng;

Kinh phí chi trả ngày công huấn luyện và tiền ăn cho lực lượng dân quân tham gia huấn luyện năm 2024;

Kinh phí chi trả cho lực lượng dân phòng (*Đội trưởng và Đội phó*) trên địa bàn huyện theo Nghị quyết số 22/2022/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 của HĐND tỉnh, số tiền 163,8 triệu đồng (*theo đó: Đội trưởng mức 20% lương tối thiểu vùng/tháng (650.000 đồng); Đội phó mức 15% lương tối thiểu vùng/tháng (487.500 đồng)*).

Các khoản BS từ ngân sách huyện cho ngân sách cấp xã thực hiện, bao gồm:

- Kinh phí chi trả tiền lương, phụ cấp, các khoản đóng góp của cán bộ khuyến nông, thú y cơ sở: 226.314.000 đồng;

- Chi chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi thực hiện theo Nghị quyết số 13/2019/NQ-HĐND ngày 11/7/2019 của HĐND tỉnh Bắc Giang quy định mức quà tặng chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi trên địa bàn tỉnh Bắc Giang, theo đó người cao tuổi ở tuổi 70, tuổi 75 là 300.000 đồng tiền mặt/người; người cao tuổi ở tuổi 80, tuổi 85 là 400.000 đồng tiền mặt/ người; người cao tuổi ở tuổi 95 là 700.000 đồng tiền mặt/người; người cao tuổi trên 100 tuổi là 1.000.000 đồng tiền mặt/ người. Riêng người ở tuổi 90 và 100 nhận quà của Trung ương và của tỉnh.

- Hỗ trợ Ủy ban MTTQ xã tổ chức Đại hội nhiệm kỳ 2024-2029, số tiền 15 triệu đồng.

- Hỗ trợ Đại hội Hội Liên hiệp thanh niên cấp xã, nhiệm kỳ 2024-2029, số tiền 06 triệu đồng.

II. DỰ TOÁN THU, CHI NSNN NĂM 2024

1. Phần thu ngân sách (*Biểu số 04*)

Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn: 7.613 triệu đồng, ngân sách xã được hưởng 6.457 triệu đồng. Chi tiết các khoản thu được phân tích như sau:

1.1 Thu ngân sách xã hưởng 100%: 115 triệu đồng

- *Phí và lệ phí:* 55 triệu đồng;
- *Thu từ quỹ đất công ích và hoa lợi công sản khác:* 30 triệu đồng;
- *Thu khác ngân sách:* 30 triệu đồng.

1.2. Các khoản thu trên địa bàn hưởng theo tỷ lệ điều tiết: 504 triệu đồng

- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp: 30 triệu đồng;
- Thuế thu nhập cá nhân từ các hộ kinh doanh: 33 triệu đồng;
- Thuế thu nhập cá nhân từ chuyển nhượng BĐS: 197 triệu đồng;
- Lệ phí trước bạ nhà đất: 47 triệu đồng;
- Thuế GTGT và TNDN: 89 triệu đồng;
- Thu tiền sử dụng đất: 100 triệu đồng;
- Thu cấp quyền khai thác khoáng sản: 8 triệu đồng.

1.3. Thu bổ sung cân đối: 5.838 triệu đồng;

- *Bổ sung cân đối thường xuyên:* 5.838 triệu đồng;
- *Bổ sung cân đối mục tiêu:* triệu đồng.

2. Phần chi ngân sách xã (Biểu số 05): 6.270.245 nghìn đồng

2.1. Chi đầu tư phát triển (Chi đầu tư XDCCB): 100 triệu đồng.

2.2. Chi thường xuyên: 6.357.017 nghìn đồng

- Chi Dân quân tự vệ: 334.687 nghìn đồng;
- Chi an ninh trật tự: 24.182 nghìn đồng;
- Chi sự nghiệp VH - Thông tin: 40.841 nghìn đồng;
- Sự nghiệp thể dục thể thao: 14.473 nghìn đồng;
- Chi sự nghiệp truyền thanh: 66.600 nghìn đồng;
- Chi sự nghiệp kinh tế: 388.735 nghìn đồng;
 - + Sự nghiệp giao thông: 80.000 nghìn đồng;
 - + Sự nghiệp nông, lâm, TL: 82.421 nghìn đồng;
 - + CB Khuyến nông, thú y: 226.314 nghìn đồng;
- Chi QLNN, đảng, đoàn thể: 4.954.982 nghìn đồng;
- Chi sự nghiệp xã hội: 162.412 nghìn đồng;
- Chi khác ngân sách: 22.000 nghìn đồng;
- Dự phòng ngân sách: 145.000 nghìn đồng.

III. MỘT SỐ BIỆN PHÁP THỰC HIỆN DỰ TOÁN NĂM 2024

1. Về thu ngân sách nhà nước

Tập trung chỉ đạo và thực hiện các giải pháp tăng thu; phấn đấu hoàn thành và vượt dự toán thu NSNN được giao. Tăng cường phối hợp chặt chẽ, có hiệu quả các ngành; Xây dựng kế hoạch và thành lập Ban chỉ đạo chống thất thu ngân sách.

Căn cứ vào dự toán được giao như thu phí, lệ phí, thuế trên cơ sở mức thu quy định của trung ương, tỉnh tổ chức thực hiện nghiêm túc, thu triệt để các khoản phí, lệ phí theo quy định và nộp vào ngân sách nhà nước (*đặc biệt là thực hiện đề án thu phí BVMT của tỉnh và Luật thuế Tài nguyên trên địa bàn; các khoản tiền được đền bù, hỗ trợ khi nhà nước có quyết định thu hồi...*).

2. Về chi ngân sách

Tập trung thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp về thu, chi NSNN, đảm bảo thực hiện các nhiệm vụ chi NSNN theo dự toán được giao. Tiết kiệm chi để tạo nguồn xử lý các nhiệm vụ chi cấp thiết phát sinh, phòng chống dịch bệnh.

Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm các quy định của Luật Đầu tư công; tiếp tục khắc phục tình trạng nợ đọng XDCCB. Chủ đầu tư cấp xã thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 30/4/2015 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường các biện pháp xử lý nợ đọng XDCCB nguồn vốn đầu tư công; tập trung xử lý dứt điểm nợ đọng đầu tư XDCCB đối với các dự án đã phê duyệt quyết toán; tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 27/12/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường đẩy mạnh công tác quyết toán vốn đầu tư các dự án hoàn thành sử dụng vốn nhà nước; tập trung xử lý dứt điểm các dự án đã hoàn thành chưa quyết toán.

Tiếp tục tổ chức thực hiện nghiêm Chi thị số 21-CT/TW ngày 21/12/2012 của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Chi thị số 30/CT-TTg ngày 26/11/2012 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; đặc biệt chi mua sắm phương tiện, trang thiết bị, hạn chế tối đa về số lượng và quy mô tổ chức lễ hội, hội nghị..., các nhiệm vụ không cần thiết, cấp bách khác.

Tiếp tục thực hiện tiết kiệm 10% các khoản chi thường xuyên (*trừ các khoản lương, các khoản có tính chất lương và các khoản đóng góp*) tạo nguồn làm lương và dành 70% nguồn vượt thu, tăng thu ngân sách, nguồn tiết kiệm chi không tính tiền sử dụng đất để thực hiện cải cách tiền lương theo quy định.

Thực hiện tốt các quy định của Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015 và các văn bản hướng dẫn của cấp có thẩm quyền. Điều hành ngân sách theo đúng quy định tại Quyết định số 36/2017/QĐ-UBND ngày 13/11/2017 của UBND tỉnh về ban hành Quy chế quản lý và điều hành ngân sách địa phương theo hướng tích cực, đảm bảo sử dụng ngân sách tiết kiệm, có hiệu quả.

Chủ động chi theo dự toán được giao, kể cả nhiệm vụ mới phát sinh phải sắp xếp, bố trí trong dự toán, không bổ sung ngoài dự toán. Nguồn vượt thu, ngân sách cấp xã dành chủ yếu cho chi đầu tư phát triển, xây dựng cơ sở hạ tầng, đồng thời dành một phần nguồn làm lương theo quy định. Trong trường hợp thu ngân sách không đạt dự toán, các cấp ngân sách có trách nhiệm giảm chi ngân sách tương ứng theo quy định và sắp xếp các khoản chi cho phù hợp. Rà soát, quản lý chặt chẽ các khoản chi, đảm bảo trong phạm vi dự toán đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt và theo đúng chế độ quy định.

Tiếp tục rà soát xây dựng bổ sung Quy chế chi tiêu nội bộ theo Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ và Thông tư liên tịch số 71/2014/TTLT-BTC-BNV ngày 30/5/2014 của Bộ Tài chính - Bộ Nội vụ để thực hiện, giám sát công tác quản lý chi tiêu theo quy định và thực hiện nghiêm chỉnh các khoản chi theo dự toán. Đảm bảo chi lương, phụ cấp, các khoản đóng góp cho cán bộ, công chức, phụ cấp cho những người hoạt động không chuyên trách, trợ cấp cho cán bộ xã nghỉ việc (*hưu xã*) theo chế độ quy định; quan tâm bố trí kinh phí để trả nợ các công trình XD CB và nợ khác.

Thực hiện đúng quy định về công khai dự toán năm 2024 và quyết toán ngân sách năm 2023, công khai các dự án đầu tư xây dựng từ ngân sách Nhà nước, tăng cường sự tham gia giám sát của Ủy ban MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân nhằm thực hiện tốt Pháp lệnh dân chủ ở cơ sở, góp phần ngăn chặn kịp thời những sai phạm, tiêu cực trong quản lý, sử dụng ngân sách trên địa bàn./.

Nơi nhận:

- Thường trực Đảng ủy, HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Đại biểu dự kỳ họp;
- Văn phòng UBND xã;
- Tài chính xã;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Thạch Văn Chiến